THỜI KHÓA BIỂU HỌC HỌC SINH KHỐI 12 (BUỔI SÁNG - CHIỀU) NĂM HỌC 2022 - 2023

(Thực hiện từ ngày 27 tháng 03 năm 2023)

THỨ	TIẾT	SÁNG								CHIỀU							
		A1 (K.AnhT)	A2 (HoaV)	A3 (HươngN)	A4 (V.Thủy)	A5 (Dung)	A6 (KhánhS)	A7 (MaiN)	A8 (Ngọc)	A1 (K.AnhT)	A2 (HoaV)	A3 (HươngN)	A4 (V.Thủy)	A5 (Dung)	A6 (KhánhS)	A7 (MaiN)	A8 (Ngọc)
2	1	HĐ TNHN (K.AnhT)	HĐ TNHN (HoaV)	HĐ TNHN (HươngN)	HĐ TNHN (V.Thủy)	HĐ TNHN (Dung)	HĐ TNHN (KhánhS)	HĐ TNHN (MaiN)	HĐ TNHN (Ngọc)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (YếnN)	Văn (YếnV)	Văn (Phương)	Văn (HoaV)	Toán (Luyên)	Toán (K.AnhT)	T.Anh (K.Thủy)
	2	Lý (Hưng)	Công nghệ (Huê)	Văn (YếnV)	T.Anh (V.Thủy)	Văn (HoaV)	Văn (Phương)	T.Anh (MaiN)	Sử (Lý)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (YếnN)	Văn (YếnV)	Văn (Phương)	Văn (HoaV)	Toán (Luyên)	Toán (K.AnhT)	T.Anh (K.Thủy)
	3	Địa (HòaĐ)	GD KTPL (Ninh)	Toán (Ngọc)	T.Anh (V.Thủy)	GDTC (Quỳnh)	Văn (Phương)	T.Anh (MaiN)	Lý (Chi)	Hóa (Nhâm)	Văn (HoaV)	Địa (HòaĐ)	Toán (Hường)	T.Anh (V.Thủy)	Văn (Phương)	Sử (Lý)	Văn (YếnV)
	4	Văn (HoaV)	GDTC (Hào)	Toán (Ngọc)	Địa (Vĩnh)	Toán (Sơn)	GDTC (Quỳnh)	Sử (Lý)	Hóa (TrangH)	Hóa (Nhâm)	Văn (HoaV)	Địa (HòaĐ)	Toán (Hường)	T.Anh (V.Thủy)	Văn (Phương)	Sử (Lý)	Văn (YếnV)
	5	GD KTPL	Văn	Sinh	Hóa	Toán	Lý	Tin	Toán								
3	1	Toán (K.AnhT)	Toán (Hường)	Hóa (TrangH)	GDTC (Quỳnh)	Văn (HoaV)	Địa (Phương)	Sinh (HằngS)	T.Anh (K.Thủy)	Toán (K.AnhT)	Địa (Phương)	Toán (Ngọc)	GD KTPL (Quyết)	Toán (Sơn)	T.Anh (MaiN)	Văn (Phương)	Văn (YếnV)
	2	Toán (K.AnhT)	Văn (HoaV)	T.Anh (HươngN)	Toán (Hường)	Lý (Hưng)	T.Anh (MaiN)	GDTC (Quỳnh)	TAnhTC (K.Thủy)	Toán (K.AnhT)	Địa (Phương)	Toán (Ngọc)	GD KTPL (Quyết)	Toán (Sơn)	T.Anh (MaiN)	Văn (Phương)	Văn (YếnV)
	3	Địa (HòaĐ)	Văn (HoaV)	T.Anh (HươngN)	Toán (Hường)	Hóa (TrangH)	T.Anh (MaiN)	Toán (K.AnhT)	Tin (YếnT)	Lý (Hưng)	Sử (Dung)	GD KTPL (Quyết)	Văn (Phương)	Địa (Vĩnh)	Địa (Phương)	T.Anh (MaiN)	Toán (Ngọc)
	4	Văn (HoaV)	T.Anh (YếnN)	Địa (HòaĐ)	Sinh (HằngS)	Địa (Vĩnh)	Lý (Hưng)	Toán (K.AnhT)	Hóa (TrangH)	Lý (Hưng)	Sử (Dung)	GD KTPL (Quyết)	Văn (Phương)	Địa (Vĩnh)	Địa (Phương)	T.Anh (MaiN)	Toán (Ngọc)
	5	Văn (HoaV)	T.Anh (YếnN)	Lý (Chi)	Tin (Thư)	Sinh (HằngS)	Hóa (TrangH)	Địa (HòaĐ)	GD KTPL (Quang)								
4	1	Tin (Thư)	Hóa (Nhâm)	Sinh (KhánhS)	T.Anh (V.Thủy)	Toán (Sơn)	Toán (Luyên)	Văn (Phương)	Sinh (HằngS)	Văn (HoaV)	GD KTPL (Ninh)	Toán (Ngọc)	Toán (Hường)	Toán (Sơn)	Sử (Lý)	Toán (K.AnhT)	T.Anh (K.Thủy)
	2	Sinh (KhánhS)	Lý (Chi)	Tin (Thư)	TAnhTC (V.Thủy)	Toán (Sơn)	Toán (Luyên)	Văn (Phương)	GDTC (Quỳnh)	Văn (HoaV)	GD KTPL (Ninh)	Toán (Ngọc)	Toán (Hường)	Toán (Sơn)	Sử (Lý)	Toán (K.AnhT)	T.Anh (K.Thủy)
	3	GDTC (Hào)	Tin (Thư)	Công nghệ (Huê)	Sử (Lý)	GD KTPL (Ninh)	Hóa (TrangH)	GDTC (Quỳnh)	Lý (Chi)	Toán (K.AnhT)	Toán (Hường)	Văn (YếnV)	Sử (Lý)	Văn (HoaV)	GD KTPL (Quang)	Văn (Phương)	Toán (Ngọc)
	4	T.Anh (HươngN)	Sử (Dung)	VănTC (YếnV)	Văn (Phương)	T.Anh (V.Thủy)	GD KTPL (Quang)	Hóa (TrangH)	Toán (Ngọc)	Toán (K.AnhT)	Toán (Hường)	Văn (YếnV)	Sử (Lý)	Văn (HoaV)	GD KTPL (Quang)	Văn (Phương)	Toán (Ngọc)
	5	T.Anh	Sinh	GD KTPL	Văn	T.Anh	Sinh	GD KTPL	Toán								
5	1	Hóa (Nhâm)	Toán (Hường)	Toán (Ngọc)	GD KTPL (Quyết)	ToánTC (Sơn)	Địa (Phương)	Toán (K.AnhT)	Văn (YếnV)				Sử (Lý)				
	2	GDTC (Hào)	Toán (Hường)	Toán (Ngọc)	Hóa (TrangH)	Sinh (HằngS)	Văn (Phương)	Toán (K.AnhT)	Văn (YếnV)	Hóa (Nhâm)	GD KTPL (Ninh)	GD KTPL (Quyết)	Địa (Vĩnh)	Sử (Dung)	Sử (Lý)	Địa (HòaĐ)	GD KTPL (Quang)
	3	Toán (K.AnhT)	Địa (Phương)	Văn (YếnV)	Lý (Hưng)	Hóa (TrangH)	VănTC (Phương)	Lý (Chi)	Sinh (HằngS)	Lý (Hưng)	Sử (Dung)	Địa (HòaĐ)	GD KTPL (Quyết)	Địa (Vĩnh)	Địa (Phương)	GD KTPL (Ninh)	Sử (Lý)
	4	Toán (K.AnhT)	Lý (Chi)	Văn (YếnV)	Toán (Hường)	Lý (Hưng)	Toán (Luyên)	Sinh (HằngS)	GDTC (Quỳnh)	Sinh (KhánhS)	Địa (Phương)	Sử (Dung)		GD KTPL (Ninh)	GD KTPL (Quang)	Sử (Lý)	Địa (HòaĐ)
	5																
6	1	T.Anh (HươngN)	GDTC (Hào)	Hóa (TrangH)	Sinh (HằngS)	Tin (Thư)	T.Anh (MaiN)	ToánTC (K.AnhT)	Địa (HòaĐ)	Toán (K.AnhT)	Toán (Hường)	T.Anh (HươngN)	Địa (Vĩnh)	T.Anh (V.Thủy)	Văn (Phương)	Địa (HòaĐ)	Sử (Lý)
	2	TAnhTC (HươngN)	Sinh (HằngS)	Sử (Dung)	Toán (Hường)	T.Anh (V.Thủy)	TAnhTC (MaiN)	Văn (Phương)	Toán (Ngọc)	Toán (K.AnhT)	Toán (Hường)	T.Anh (HươngN)	Địa (Vĩnh)	T.Anh (V.Thủy)	Văn (Phương)	Địa (HòaĐ)	Sử (Lý)
	3	Sinh (KhánhS)	Hóa (Nhâm)	Địa (HòaĐ)	ToánTC (Hường)	Sử (Dung)	Tin (YếnT)	VănTC (Phương)	ToánTC (Ngọc)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (YếnN)	Toán (Ngọc)	T.Anh (V.Thủy)	Toán (Sơn)	Toán (Luyên)	Toán (K.AnhT)	Địa (HòaĐ)
	4	Hóa (Nhâm)	Toán (Hường)	GDTC (Hào)	Địa (Vĩnh)	GDTC (Quỳnh)	Toán (Luyên)	Hóa (TrangH)	T.Anh (K.Thủy)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (YếnN)	Toán (Ngọc)	T.Anh (V.Thủy)	Toán (Sơn)	Toán (Luyên)	Toán (K.AnhT)	Địa (HòaĐ)
	5	Sử	ToánTC	ToánTC	Lý	Địa	ToánTC	T.Anh	T.Anh								
7	1	Công nghệ (Huê)	T.Anh (YếnN)	GDTC (Hào)	Văn (Phương)	Văn (HoaV)	Sử (Lý)	Lý (Chi)	Công nghệ (Cường)	Sinh (KhánhS)	Văn (HoaV)	Sử (Dung)	Toán (Hường)	GD KTPL (Ninh)	Toán (Luyên)	T.Anh (MaiN)	Toán (Ngọc)
	2	Lý (Hưng)	TAnhTC (YếnN)	Lý (Chi)	VănTC (Phương)	VănTC (HoaV)	Công nghệ (Cường)	Địa (HòaĐ)	Văn (YếnV)	Sinh (KhánhS)	Văn (HoaV)	Sử (Dung)	Toán (Hường)	GD KTPL (Ninh)	Toán (Luyên)	T.Anh (MaiN)	Toán (Ngọc)
	3	VănTC (HoaV)	Địa (Phương)	T.Anh (HươngN)	Công nghệ (Huê)	TAnhTC (V.Thủy)	GDTC (Quỳnh)	Công nghệ (Cường)	VănTC (YếnV)	Văn (HoaV)	Toán (Hường)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (V.Thủy)	Sử (Dung)	T.Anh (MaiN)	GD KTPL (Ninh)	GD KTPL (Quang)
	4	ToánTC (K.AnhT)	VănTC (HoaV)	TAnhTC (HươngN)	GDTC (Quỳnh)	Công nghệ (Cường)	Sinh (KhánhS)	TAnhTC (MaiN)	Địa (HòaĐ)	Văn (HoaV)	Toán (Hường)	T.Anh (HươngN)	T.Anh (V.Thủy)	Sử (Dung)	T.Anh (MaiN)	GD KTPL (Ninh)	GD KTPL (Quang)
	5	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN	HĐ TNHN								